

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/DSST

Ngày: 24-3-2021

V/v Tranh chấp Hợp đồng vay
tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bé Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Dung

2. Bà Phạm Thị Thiện

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thùy My – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 329/2020/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2021/QĐST-DS ngày 22 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Thị Phương H, sinh năm 1976.

Địa chỉ: phường An T, quận B, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1972. Theo văn bản ủy quyền ngày 08/6/2020. Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Tăng Hoàng S, sinh năm 1977.

Bà Võ Thị Hoàng M, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: đường Xô Viết Nghệ T, phường An C, quận N, TP. Cần Thơ.

Ông S, bà M vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đại diện nguyên đơn ông Nguyễn Thanh N trình bày và yêu cầu:

Vào ngày 16/3/2020 ông Tăng Hoàng S có mượn của bà Trần Thị Phương H số tiền 200.000.000 đồng với lý do đáo nợ Ngân hàng, cam kết sẽ trả lại cho bà H sau 01 tuần. Do là đồng nghiệp làm chung VNPT Cần Thơ nên bà H đã tin tưởng

cho ông S mượn tiền, ông S có viết giấy nhận tiền cùng ngày 16/3/2020 giao cho bà H giữ.

Khi đến hạn, ông S không trả tiền như lời hứa, đến ngày 29/5/2020 ông S đã viết giấy hẹn thanh toán dứt điểm cho bà H số tiền đã mượn vào ngày 08/6/2020. Tuy nhiên, khi đến hạn bà H đã nhiều lần liên hệ ông S yêu cầu trả nợ nhưng ông S đều cố tình né tránh không trả.

Do xác định đây là nợ trong thời kỳ hôn nhân giữa ông Tăng Hoàng S và vợ là bà Võ Thị Hoàng M, nhằm mục đích trả nợ Ngân hàng nên bà H yêu cầu ông Tăng Hoàng S cùng bà Võ Thị Hoàng M có trách nhiệm trả cho bà H số tiền 200.000.000 đồng mà ông S đã vay cùng lãi suất theo quy định tính từ ngày 16/3/2020 đến khi xét xử sơ thẩm.

- Bị đơn ông Tăng Hoàng S vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng nên không ghi nhận được ý kiến.

- Bà Võ Thị Hoàng M tại biên bản làm việc ngày 13/01/2021 (BL 25) trình bày: Bà không có quen biết gì với bà Trần Thị Phương H, việc ông Tăng Hoàng S là chồng bà có vay mượn nợ gì với bà H hay không bà không biết, trước đây ông S cũng không có nói cho bà biết về việc này, sau này bà H có liên hệ qua điện thoại báo cho bà biết việc ông S vay của bà H số tiền 200.000.000 đồng. Hiện nay ông S đi đâu, làm gì bà không được rõ, ông S đã xin nghỉ việc từ tháng 6/2020 đến nay, hiện bà không liên hệ được với ông S. Qua đối chiếu chữ ký, chữ viết trong Biên nhận và Giấy hẹn thanh toán do bà H cung cấp, lưu trong hồ sơ tại Tòa án thì thấy giống nét chữ của ông S, còn việc ông S thực tế có vay mượn tiền của bà H hay không bà không xác định được. Do việc vay mượn nợ giữa bà H và ông S bà không biết, ông S không mang tiền về nhà chi tiêu trong gia đình, bà cũng không có ký tên trong tờ biên nhận nợ với bà H nên bà không đồng ý liên đới cùng ông S trả nợ theo yêu cầu của bà H, đề nghị Tòa án loại trừ trách nhiệm của bà. Ngoài ra, bà đề nghị được giải quyết vắng mặt vì cho rằng không có liên quan đến vụ kiện.

Tại phiên Tòa:

Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn ông Nguyễn Thanh N trình bày: Bà Trần Thị Phương H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với ông Tăng Hoàng S, bà Võ Thị Hoàng M. Yêu cầu ông S, bà M trả cho bà H số tiền 200.000.000 đồng đã vay. Về lãi suất, do trong tờ “GIẤY HẸN THANH TOÁN” ông S cam kết đến hết ngày 08/6/2020 sẽ thanh toán dứt điểm nhưng không thực hiện nên bà H yêu cầu ông S và bà M trả lãi cho bà kể từ ngày nợ quá hạn là ngày 09/6/2020 đến khi xét xử sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án

cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật.;

- Về sự vắng mặt của bị đơn ông Tăng Hoàng S và bà Võ Thị Hoàng M: Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ đối với ông Tăng Hoàng S. Bà Võ Thị Hoàng M đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đưa vụ kiện ra xét xử là đúng quy định.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Trần Thị Phương H yêu cầu ông Tăng Hoàng S, bà Võ Thị Hoàng M trả số tiền 200.000.000 đồng cùng lãi suất theo quy định pháp luật tính từ ngày 09/6/2020 đến khi xét xử. Xét thấy, quá trình Tòa án giải quyết, bị đơn ông Tăng Hoàng S vắng mặt nên phải chịu hậu quả pháp lý theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: buộc ông S phải trả cho bà H số tiền 200.000.000 đồng cùng lãi suất theo quy định tính từ ngày 09/6/2020 đến khi xét xử sơ thẩm. Không chấp nhận việc bà H yêu cầu bà M liên đới cùng ông S trả nợ do nguyên đơn không chứng minh được đây là nợ chung của vợ chồng hình thành trong thời kỳ hôn nhân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Trần Thị Phương H khởi kiện yêu cầu ông Tăng Hoàng S, bà Võ Thị Hoàng M trả cho bà số tiền 200.000.000 đồng đã vay và lãi suất nợ quá hạn theo quy định. Đây được xác định là tranh chấp về Hợp đồng vay tài sản được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Do bị đơn có đăng ký hộ khẩu thường trú tại phường An C, quận N, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều theo quy định Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn ông Tăng Hoàng S và bà Võ Thị Hoàng M. Xét thấy, tại biên bản làm việc ngày 13/01/2021 (BL 25) bà Võ Thị Hoàng M đề nghị được giải quyết vắng mặt; ông Tăng Hoàng S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Ngày 16/3/2020 ông Tăng Hoàng S có vay của bà Trần Thị Phương H số tiền 200.000.000 đồng, ông S có lập tờ Biên nhận với nội dung “...*tôi có nhận của chị Hoa 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng)*”, tiếp đến tại GIẤY HẸN THANH TOÁN (không đề ngày) ông S ghi xác nhận và ký tên với nội dung “*Tôi có mượn của chị Hoa 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng), tôi hẹn ngày 8/6/2020 sẽ thanh toán dứt điểm cho chị Hoa, nếu không thanh toán tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật*”. Xét thấy, hiện ông Tăng Hoàng S đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho bà Trần Thị Phương H theo thỏa thuận, tại GIẤY HẸN THANH TOÁN ông S cam kết ngày 08/6/2020 sẽ thanh toán dứt điểm cho bà H nhưng không thực hiện, cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ, khi Tòa án triệu tập để giải quyết vụ kiện cũng không đến. Do vậy, để đảm bảo quyền

và lợi ích chính đáng cho bà H, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về nghĩa vụ trả nợ của bên vay, buộc ông S phải có trách nhiệm trả cho bà H số tiền 200.000.000 đồng đã vay.

Xét yêu cầu của nguyên đơn về trách nhiệm liên đới của bà Võ Thị Hoàng M đối với số tiền 200.000.000 đồng ông S đã vay: Thấy rằng, tại biên bản làm việc ngày 13/01/2021 (BL 25) bà Võ Thị Hoàng M trình bày việc vay mượn nợ giữa bà H và ông S bà không biết, ông S không mang tiền về nhà chi tiêu sinh hoạt trong gia đình, bà không có ký tên trong các biên nhận nợ với bà H nên không đồng ý liên đới cùng ông S trả nợ. Bà H cho rằng đây là nợ chung trong thời kỳ hôn nhân giữa ông S và bà M nhưng không có chứng cứ chứng minh, bà M không thừa nhận, hiện giải quyết vắng mặt ông S nên cũng không xác định được ông S vay số tiền này tiêu sai vào mục đích gì, nên việc buộc bà Võ Thị Hoàng M có trách nhiệm cùng ông S trả số nợ 200.000.000 đồng là không có căn cứ chấp nhận.

Xét yêu cầu về lãi suất của nguyên đơn: Tại đơn khởi kiện ban đầu bà Trần Thị Phương H yêu cầu bị đơn phải có trách nhiệm trả lãi theo quy định pháp luật cho bà tính từ ngày 16/3/2020. Tuy nhiên, tại phiên tòa đại diện bà H xác định chỉ yêu cầu trả lãi theo quy định pháp luật tính từ ngày 09/6/2020 đến nay. Yêu cầu này là có căn cứ chấp nhận, nhưng do Hội đồng xét xử chỉ buộc một mình ông S trả nợ cho bà H nên yêu cầu về lãi suất của nguyên đơn cũng chỉ ràng buộc nghĩa vụ đối với ông S. Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 466 quy định “4. Trường hợp vay không có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì bên cho vay có quyền yêu cầu trả tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác”. Như vậy, số tiền lãi mà ông Tăng Hoàng S phải trả cho bà H tính từ ngày chậm trả (ngày 09/6/2020) đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 24/3/2021) là 09 tháng 15 ngày X lãi suất 10%/năm X số tiền vay 200.000.000 đồng = 15.833.000 đồng.

[4] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí và bị đơn ông Tăng Hoàng S phải chịu tiền án phí theo quy định pháp luật.

[5] Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;

Khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án,

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Phương H đối với bị đơn ông Tăng Hoàng S. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Phương H đối với bà Võ Thị Hoàng M.

- Buộc ông Tăng Hoàng S có trách nhiệm trả cho bà Trần Thị Phương H tổng số tiền là 215.833.000 đồng (Hai trăm mười lăm triệu, tám trăm ba mươi ba nghìn đồng). Trong đó nợ gốc là 200.000.000 đồng và nợ lãi tính từ ngày 09/6/2020 đến ngày 24/3/2021 là 15.833.000 đồng.

- Trường hợp ông Tăng Hoàng S chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho bà Trần Thị Phương H thì còn phải tiếp tục chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Bị đơn ông Tăng Hoàng S phải chịu 10.791.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn bà Trần Thị Phương H được nhận lại số tiền 5.250.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 002737 ngày 29/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận :

- Các đương sự;
- VKSND quận Ninh Kiều;
- TAND TP.CT;
- Chi cục THADS.Ninh Kiều;
- Lưu (HS – 2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

PHẠM THỊ BÉ HIỀN